

Số: 72/2023/QĐST – HNGĐ

*Chư Pưh, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2023/TLST/HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Tấn D, sinh năm 1982.  
Địa chỉ: KV6, phường T, thành phố Q, tỉnh B.  
Chỗ ở hiện nay: Buôn P, xã I, huyện K, tỉnh G.
- Bị đơn: Chị Lê Thị Thúy K, sinh năm 1985.  
Địa chỉ: Thôn Hòa Hiệp, thị trấn N, huyện C, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Tấn D, sinh năm 1982 và chị Lê Thị Thúy K, sinh năm 1985 (Đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39 – Quyền số 01/2015, ngày 15/4/2015, tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện C, tỉnh G.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về con chung: Anh D và chị K có 01 con chung là Phan Lê Trúc D, sinh ngày 24/9/2015 (Giới tính: Nữ). Sau khi ly hôn, giao cháu D cho chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (Cháu D) cùng chị Kiều 4.000.000đ/tháng, kể từ tháng 08/2023 cho đến khi cháu thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

*“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con*

*được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.”*

*Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (Ngày hòa giải 25/7/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. 2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh D và chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 3. Về án phí: Án phí DSST về thuận tình ly hôn là  $300.000\text{đ} \times 50\% = 150.000\text{đ}$ , về cấp dưỡng nuôi con là  $300.000\text{đ} \times 50\% = 150.000\text{đ}$ ; Các bên thỏa thuận, anh Phan Tấn D chịu toàn bộ án phí DSST về thuận tình ly hôn và cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, số tiền tạm ứng án phí 600.000đ anh Dũng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001383, ngày 22/6/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Puh, tỉnh G được khấu trừ 300.000đ, chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm – Hôn nhân gia đình để sung vào công quỹ Nhà Nước. Trả lại cho anh Phan Tấn D 300.000đ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA. DS huyện Chư Puh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Dương Nam Anh Chính***